

QUYỀN KHIẾU KIỆN CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

ThS. TRẦN THỊ HIỀN *

Cán bộ, công chức là lực lượng lao động nòng cốt trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội. Cán bộ, công chức thực hiện quyền và nghĩa vụ lao động phục vụ Nhà nước và xã hội. Trong quá trình lao động, có thể vì một lý do nào đó mà quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức bị các quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính xâm hại. Theo pháp luật hiện hành, cán bộ, công chức được quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Bài viết này đề cập quyền khiếu kiện của cán bộ, công chức dưới góc độ là phương thức để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức đồng thời phân tích chỉ ra một số điểm theo chúng tôi là chưa hợp lý, cần sửa đổi trong pháp luật hiện hành để đảm bảo quyền khiếu kiện của cán bộ, công chức thực sự là phương thức hữu hiệu trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức.

Người lao động là cán bộ, công chức trước hết phải là công dân Việt Nam, trong biên chế và thuộc một trong các nhóm đối tượng được quy định tại Điều 1 Pháp lệnh cán bộ, công chức năm 1998 được sửa đổi, bổ sung năm 2000 và năm 2003.

Hiện nay, cán bộ, công chức ở Nhà nước ta có thể làm việc trong các cơ quan của bộ máy nhà nước hoặc có thể làm việc trong các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội. Dù làm việc ở cơ quan, tổ chức nào thì cán bộ, công chức

cũng được khiếu nại hoặc khởi kiện để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

* Về quyền khiếu nại

Khoản 1 Điều 1 Luật khiếu nại, tố cáo quy định: “Công dân, cơ quan, tổ chức có quyền khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Cán bộ, công chức có quyền khiếu nại quyết định kỷ luật của người có thẩm quyền khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình”.

Dương nhiên cán bộ, công chức trước hết phải là công dân Việt Nam, do vậy trong các quan hệ pháp luật với Nhà nước mà không phải quan hệ lao động gắn liền với công vụ, nhiệm vụ thì trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước cán bộ, công chức được thực hiện quyền khiếu nại của công dân theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo khi có căn cứ cho rằng quyết định hành chính, hành vi hành chính là trái pháp luật xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Với tư cách cán bộ, công chức người lao động được khiếu nại các quyết định kỷ luật khi có căn cứ cho rằng các quyết định kỷ luật đó trái pháp luật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp

* Giảng viên Khoa hành chính - nhà nước
Trường Đại học Luật Hà Nội

của mình. Cũng cần nhấn mạnh rằng chỉ những người được xác định là cán bộ, công chức theo Pháp lệnh cán bộ, công chức mới có quyền khiếu nại đối với quyết định kỷ luật theo trình tự thủ tục do Luật khiếu nại, tố cáo quy định. Những người lao động không phải là cán bộ, công chức theo Pháp lệnh cán bộ, công chức trong quan hệ lao động nếu có khiếu nại sẽ được giải quyết theo các quy định của Bộ luật lao động và Nghị định số 04/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong bài viết này chúng tôi không bàn về quyền khiếu nại của công chức với tư cách là công dân trong quản lý hành chính mà chỉ bàn đến quyền khiếu nại với tư cách cán bộ, công chức.

Căn cứ vào văn bản được áp dụng để ban hành quyết định kỷ luật cán bộ, công chức mà việc giải quyết khiếu nại quyết định kỷ luật cán bộ, công chức được áp dụng theo các trình tự thủ tục khác nhau. Điều 48 Luật khiếu nại, tố cáo quy định: *“khiếu nại của cán bộ, công chức đối với quyết định kỷ luật áp dụng theo quy định của pháp luật thì được giải quyết theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo. Khiếu nại của cán bộ, công chức là thành viên của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội đối với quyết định kỷ luật áp dụng theo điều lệ thì được giải quyết theo điều lệ của tổ chức đó”*.

Trong quan hệ lao động gắn liền với công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức quyết định kỷ luật được khiếu nại là quyết định bằng văn bản của người đứng đầu cơ quan, tổ chức để áp dụng một trong các hình thức kỷ luật là khiển trách, cảnh cáo, hạ bậc lương, hạ ngạch, cách chức, buộc thôi việc đối với cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý của mình theo quy định của

pháp luật về cán bộ, công chức.⁽¹⁾ Do tính chất quan trọng của các quyết định kỷ luật đặc biệt là quyết định kỷ luật buộc thôi việc, các quyết định này nếu trái pháp luật sẽ gây thiệt hại đến uy tín, danh dự của cán bộ, công chức, nếu là quyết định kỷ luật buộc thôi việc còn gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống vật chất của cán bộ, công chức mà Luật khiếu nại, tố cáo đã dành riêng chương III (từ Điều 48 đến Điều 56) quy định về khiếu nại, giải quyết khiếu nại quyết định kỷ luật cán bộ, công chức. Pháp luật quy định về khiếu nại và giải quyết khiếu nại quyết định kỷ luật cán bộ, công chức có nhiều điểm khác so với khiếu nại và giải quyết khiếu nại các quyết định hành chính, hành vi hành chính, cụ thể có những điểm khác như sau:

- Về thời hiệu khiếu nại: Thời hiệu khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính là 90 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hành chính hoặc từ ngày biết được có hành vi hành chính.⁽²⁾ Đối với quyết định kỷ luật thời hiệu khiếu nại chỉ là 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định kỷ luật.⁽³⁾ Pháp luật quy định thời hiệu khiếu nại quyết định kỷ luật ngắn như vậy vì cán bộ, công chức là những người có trình độ văn hoá, khả năng hiểu biết pháp luật tốt hơn, nếu quyết định kỷ luật có tính trái pháp luật, thực sự xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì hơn ai hết chính người cán bộ, công chức đó phải có ý thức về việc bảo vệ quyền và lợi ích của mình. Mặt khác, hậu quả do quyết định kỷ luật có tính trái pháp luật gây ra luôn gắn liền với nhân thân cán bộ, công chức cần phải được kịp thời được khiếu nại, nhanh chóng khắc phục, tránh những trường

hợp đáng tiếc xảy ra ảnh hưởng đến uy tín cán bộ, công chức.

- Về thời hạn khiếu nại tiếp theo: Đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính thì thời hạn khiếu nại tiếp theo là 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu mà khiếu nại không được giải quyết hoặc kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu.⁽⁴⁾ Đối với quyết định kỷ luật, người khiếu nại chỉ được thực hiện quyền khiếu nại tiếp theo trong một trường hợp đó là khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu và thời hạn khiếu nại tiếp theo chỉ là 10 ngày.⁽⁵⁾ Như vậy, thời hạn khiếu nại tiếp theo đối với quyết định kỷ luật ngắn hơn rất nhiều so với thời hạn khiếu nại tiếp theo đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính. Với quy định cán bộ, công chức chỉ được khiếu nại tiếp theo khi đã nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, pháp luật đã tạo điều kiện để các chủ thể có thẩm quyền ra quyết định kỷ luật cán bộ, công chức xem xét lại các quyết định kỷ luật do mình ban hành, nếu thấy trái pháp luật thì tự mình sửa chữa trước khi có khiếu nại tiếp theo hoặc khởi kiện sang toà án (đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc). Đồng thời với quy định này, Điều 52 Luật khiếu nại, tố cáo cũng quy định cụ thể thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu là 30 ngày (hoặc 45 ngày đối với vụ việc phức tạp) kể từ ngày thụ lý đã xác định trách nhiệm của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu không được dây dưa trì hoãn việc giải quyết khiếu nại, tạo điều kiện để cán bộ, công chức có thể thực hiện quyền khiếu nại tiếp theo đúng pháp luật.

- Về số lần giải quyết khiếu nại đối với quyết định bị khiếu nại: Đối với quyết định hành

chính, hành vi hành chính có trường hợp người khiếu nại sau khi đã thực hiện khiếu nại lần đầu sẽ được thực hiện hai lần khiếu nại tiếp theo. Quyết định giải quyết khiếu nại lần thứ 3 mới là quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng.⁽⁶⁾ Đó là trường hợp quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp xã, của thủ trưởng cơ quan thuộc sở và cấp tương đương. Đối với quyết định kỷ luật bị khiếu nại, nếu người khiếu nại lựa chọn cách thức khiếu nại theo thủ tục hành chính mà không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu thì mọi trường hợp chỉ có quyền thực hiện một lần khiếu nại tiếp theo. Quyết định giải quyết khiếu nại tiếp theo này là quyết định giải quyết khiếu nại cuối cùng.⁽⁷⁾

Vấn đề đặt ra ở đây là với tư cách cán bộ, công chức trong quan hệ lao động gắn liền với công vụ, nhiệm vụ, cán bộ công chức theo khoản 1 Điều 1 Luật khiếu nại, tố cáo chỉ có quyền khiếu nại đối với quyết định kỷ luật theo chúng tôi là chưa hợp lý... Chúng tôi không phủ nhận tính chất quan trọng của quyết định kỷ luật. Tuy nhiên, trong quan hệ lao động ngoài quyết định kỷ luật còn có rất nhiều quyết định hành chính của cơ quan, cán bộ nhà nước có thẩm quyền vì nhiều lý do mà có thể trái pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, ví dụ: Quyết định nâng lương, quyết định hoàn trả bồi thường thiệt hại, quyết định điều động, biệt phái... nhưng các quyết định này không phải là đối tượng bị khiếu nại. Trong thực tế, nếu có căn cứ cho rằng các quyết định loại này xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì cán bộ, công chức vẫn thực hiện quyền khiếu nại để yêu cầu, kiến nghị

thủ trưởng các cơ quan đơn vị xem xét lại các quyết định và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị vẫn xem xét giải quyết. Song vì chưa có quy định cụ thể của pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết các khiếu nại loại này nên việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại không thống nhất hoặc khiếu nại không được chấp nhận giải quyết.

Theo chúng tôi, trong quan hệ lao động gắn liền với công vụ, nhiệm vụ giữa cán bộ, công chức với nhà nước, ngoài quyết định kỷ luật nên quy định một số quyết định hành chính, hành vi hành chính như đã phân tích ở trên là đối tượng khiếu nại để cán bộ, công chức có thể khiếu nại khi có căn cứ cho rằng các quyết định hành chính, hành vi hành chính đó trái pháp luật xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

** Về quyền khởi kiện vụ án hành chính của cán bộ, công chức*

Tất cả các quyết định kỷ luật đều có thể là đối tượng khiếu nại trong quan hệ lao động giữa cán bộ, công chức với Nhà nước. Tuy nhiên, không phải tất cả các quyết định kỷ luật đều là đối tượng được khởi kiện ra toà mà chỉ có quyết định kỷ luật buộc thôi việc cán bộ, công chức giữ chức vụ từ vụ trưởng và tương đương trở xuống mới là đối tượng được khởi kiện ra toà.⁽⁸⁾ Khoản 1 Điều 30 Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính năm 1996 được sửa đổi, bổ sung năm 1999 quy định: "... Cán bộ, công chức khởi kiện đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc phải làm đơn yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu mà không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại đó", đối với vùng sâu, vùng xa thì thời hạn khởi kiện là bốn

mươi lăm ngày. Như vậy, thời hạn khởi kiện và thời hạn khiếu nại tiếp theo đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc đều được tính từ khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu nhưng thời hạn khởi kiện kéo dài thêm 20 ngày (hoặc 35 ngày đối với vùng sâu, vùng xa) so với thời hạn khiếu nại tiếp theo. Việc quy định cán bộ, công chức chỉ được khởi kiện khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đồng nghĩa với việc nếu cán bộ, công chức khiếu nại quyết định kỷ luật buộc thôi việc mà người có thẩm quyền không giải quyết, cán bộ, công chức không nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu thì chưa được thực hiện quyền khởi kiện. Muốn khởi kiện quyết định kỷ luật buộc thôi việc thì dứt khoát cán bộ, công chức phải đợi cho đến khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Nếu chưa nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc mà công chức đã khởi kiện ra toà án thì toà án sẽ căn cứ khoản 5 Điều 31 Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính (TTGQCVAH) trả lại đơn khởi kiện. Nếu toà án sơ suất đã thụ lý đơn khởi kiện đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc mà chưa có quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu thì toà án sẽ áp dụng điểm g khoản 1 Điều 41: "*Sự việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của toà án*" để ra quyết định đình chỉ vụ án.

Cũng cần nhận thấy rằng pháp luật quy định cán bộ, công chức chỉ được khởi kiện khi đã nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc nhằm tạo điều kiện để người có thẩm quyền ban hành quyết định kỷ luật buộc thôi việc xem xét lại quyết định kỷ luật do mình ban hành để sửa

chữa những sai sót nếu có ngay từ khâu quản lý hành chính đồng thời qua đó tạo điều kiện cho quan hệ lao động của cán bộ, công chức được thuận lợi. Tuy nhiên, quy định này của pháp luật cũng có những điểm bất cập, làm hạn chế sự chủ động của cán bộ, công chức trong việc thực hiện quyền khởi kiện. Quyền khởi kiện của cán bộ, công chức hoàn toàn phụ thuộc vào việc khiếu nại lần đầu của họ có được giải quyết hay không, nếu được giải quyết thì phụ thuộc vào việc khi nào nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Tóm lại, quyền khởi kiện hành chính đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc của cán bộ, công chức hoàn toàn phụ thuộc vào tinh thần trách nhiệm của những người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu. Trường hợp đặt giả thiết, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu không có tinh thần trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại thì cán bộ, công chức rất khó khăn cho việc thực hiện quyền khởi kiện hành chính của mình. Trong trường hợp khó khăn này, để nhằm thực hiện quyền khởi kiện đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc, nếu cán bộ, công chức khiếu nại hành vi không giải quyết khiếu nại và chờ hết thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu, sau đó thực hiện việc khởi kiện hành vi không giải quyết khiếu nại buộc người có thẩm quyền phải thực hiện hành vi giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc để có điều kiện tiền tố tụng khởi kiện quyết định kỷ luật buộc thôi việc. Nhưng cách đi đường vòng này cũng không thực hiện được vì hành vi hành chính “không thực hiện giải quyết khiếu nại theo Điều 11 Pháp lệnh TTGQCVÁHC không phải là đối tượng được khởi kiện hành chính. Nhằm khắc phục tình trạng thiếu tinh thần trách nhiệm hoặc

cố tình trì hoãn việc giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, khoản 2 Điều 17 Nghị định số 67/1999/NĐ-CP ngày 7/8/1999 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật khiếu nại, tố cáo đã được Nghị định số 62 ngày 14/6/2002 sửa đổi, bổ sung quy định: “*Thủ trưởng cơ quan nhà nước khi nhận được khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp dưới trực tiếp nhưng quá thời hạn quy định mà chưa được giải quyết thì yêu cầu cấp dưới phải giải quyết, đồng thời có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc giải quyết của cấp dưới và áp dụng các biện pháp theo thẩm quyền để xử lý đối với người thiếu trách nhiệm hoặc cố tình trì hoãn việc giải quyết khiếu nại đó. Trong trường hợp cần áp dụng biện pháp vượt quá thẩm quyền của mình thì kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý*”. Quy định này nhằm khắc phục tình trạng thiếu tinh thần trách nhiệm hoặc cố tình trì hoãn việc giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại song không khắc phục được triệt để. Theo chúng tôi nên quy định: “*Thủ trưởng cơ quan nhà nước khi nhận được khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp dưới trực tiếp nhưng quá thời hạn quy định mà chưa được giải quyết thì nhanh chóng tiến hành giải quyết khiếu nại theo thủ tục chung và có những biện pháp xử lý đối với người thiếu trách nhiệm hoặc cố tình trì hoãn việc giải quyết khiếu nại đó*” và trong trường hợp này, quyết định giải quyết khiếu nại của thủ trưởng cơ quan cấp trên trực tiếp được coi là quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Đối với Pháp lệnh TTGQCVÁHC thiết nghĩ nên quy định cán bộ, công chức được quyền khởi kiện quyết định kỷ luật trong hai trường hợp, một là hết thời hạn giải quyết khiếu nại

lần đầu mà khiếu nại không được giải quyết, hai là nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu nhưng không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại đó.

Do nhiều nguyên nhân hoặc vì không hiểu biết pháp luật hoặc vì sơ suất dẫn đến cán bộ, công chức sẽ mất quyền khởi kiện đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc. Cụ thể cán bộ, công chức sẽ mất quyền khởi kiện trong những trường hợp sau:

Thứ nhất: Đã hết thời hiệu khiếu nại lần đầu mà không khiếu nại.⁽⁹⁾

Khoản 5 Điều 31 Pháp lệnh TTGQCVAHC quy định: Toà án trả lại đơn khởi kiện trong trường hợp “Đã hết thời hiệu khiếu nại lần đầu quy định tại Điều 31 Luật khiếu nại, tố cáo mà không khiếu nại”. Đối chiếu Điều 31 Luật khiếu nại, tố cáo, đây là điều quy định về thời hiệu khiếu nại đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính. Song trường hợp trả lại đơn kiện này cũng được áp dụng đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc bởi lẽ, nếu hết thời hiệu khiếu nại đối với quyết định kỷ luật tức là quá 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định kỷ luật buộc thôi việc mà cán bộ, công chức không khiếu nại thì sẽ mất quyền khiếu nại đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc đó. Đương nhiên khi đã mất quyền khiếu nại lần đầu thì cũng mất luôn quyền khởi kiện vì muốn khởi kiện hành chính trước hết phải thực hiện khiếu nại lần đầu, vấn đề này được xác định là một nguyên tắc trong tổ tụng hành chính và được gọi là nguyên tắc tiền tố tụng. Đặc biệt đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc, muốn khởi kiện ra toà thì không những phải khiếu nại lần đầu mà còn phải nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu như đã phân tích ở trên. Do đó, khi đã mất

quyền khiếu nại lần đầu càng không thể khởi kiện đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc.

Cần lưu ý, theo quy định của pháp luật nếu hết thời hiệu khiếu nại mà không khiếu nại thì mất quyền khởi kiện. Trong thực tế đã nảy sinh trường hợp hết thời hiệu khiếu nại nhưng người khiếu nại vẫn khiếu nại và được người có thẩm quyền chấp nhận giải quyết và ra quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Ví dụ, A là công chức đã bị áp dụng hình thức kỷ luật. Ngày 2/4/2004 A nhận được quyết định kỷ luật. Ngày 28/4/2004 A khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại. Đơn khiếu nại của A được thụ lý để giải quyết. Ngày 10/5/2004 A nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu. Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu A đã khởi kiện quyết định kỷ luật buộc thôi việc ra toà án. Trường hợp này hiện nay có hai quan điểm:

Quan điểm thứ nhất cho rằng toà án không thụ lý đơn khởi kiện của A vì việc khiếu nại của A đã quá thời hiệu, người có thẩm quyền đã thụ lý đơn khiếu nại và ra quyết định giải quyết khiếu nại là không đúng pháp luật, do đó quyết định giải quyết khiếu nại trong trường hợp này là vô hiệu và A không được xem là đã thực hiện tiền tố tụng đáp ứng điều kiện để khởi kiện vụ án hành chính đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc.

Quan điểm thứ hai cho rằng toà án cần thụ lý đơn khởi kiện của A vì việc thụ lý đơn khiếu nại trong trường hợp đã hết thời hiệu khiếu nại là hoàn toàn do lỗi của người có thẩm quyền. Mặt khác, pháp luật chỉ quy định thời điểm tính thời hạn khởi kiện là 30 ngày (đối với vùng sâu,

vùng xa đi lại khó khăn là 45 ngày) kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu mà không phụ thuộc vào quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu được ban hành vào thời điểm nào. Thực tế hiện nay nhiều toà án đã theo quan điểm thụ lý vụ án và áp dụng mục 14 Nghị quyết số 03/2003/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh TTGQCVAHC để thụ lý đơn khởi kiện trong trường hợp này.

Chúng tôi ủng hộ quan điểm thứ nhất, Chúng ta đang xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Một trong những đặc trưng quan trọng nhất của nhà nước pháp quyền là đảm bảo tính tối cao của pháp luật. Điều đó cũng có nghĩa là pháp luật phải được đảm bảo tôn trọng triệt để. Không thể chấp nhận việc thụ lý sai đơn khiếu nại đã hết thời hiệu khiếu nại của người có thẩm quyền và tiếp tục thực hiện một việc không đúng pháp luật.

Thứ hai, đã có quyết định giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiếp theo.⁽¹⁰⁾

Sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc, cán bộ, công chức có quyền lựa chọn tiếp tục khiếu nại hoặc khởi kiện ra tòa án. Nếu cán bộ, công chức lựa chọn cách thức khiếu nại tiếp theo bằng con đường hành chính và đã nhận được quyết định giải quyết của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiếp theo thì không được quyền khởi kiện quyết định kỷ luật ra tòa án nữa. Trường hợp này nhằm tránh sự chồng chéo thẩm quyền giải quyết vụ việc giữa tòa án và cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiếp theo.

Thứ ba, thời hiệu khởi kiện đã hết.⁽¹¹⁾ Thời hiệu khởi kiện đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc là khoảng thời gian cán bộ, công chức có quyền khởi kiện quyết định kỷ luật buộc thôi việc khi có căn cứ cho rằng quyết định kỷ luật buộc thôi việc đó trái pháp luật xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Khi đã hết thời hiệu khởi kiện, cán bộ, công chức không được thực hiện quyền khởi kiện nữa.

Với mong muốn pháp luật về khiếu kiện hành chính nói chung và pháp luật quy định về quyền khiếu kiện của cán bộ, công chức nói riêng ngày càng được hoàn thiện, phù hợp hơn nữa nhằm thực sự đảm bảo quyền khiếu kiện là một phương thức hữu hiệu trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức. Qua bài viết chúng tôi mong muốn Luật khiếu nại, tố cáo sẽ mở rộng đối tượng khiếu nại của cán bộ, công chức trong quan hệ lao động gắn liền với công vụ, nhiệm vụ như đã phân tích ở trên. Pháp lệnh thủ tục GQCVAHC sẽ được sửa đổi theo hướng dành cho cán bộ công chức quyền chủ động trong việc thực hiện quyền khởi kiện đối với quyết định kỷ luật buộc thôi việc./.

(1).Xem: Khoản 12 Điều 2 Luật khiếu nại, tố cáo.

(2).Xem: Điều 31 Luật khiếu nại, tố cáo.

(3).Xem: Điều 49 Luật khiếu nại, tố cáo.

(4).Xem: Điều 39 Luật khiếu nại, tố cáo.

(5).Xem: Điều 54 Luật khiếu nại, tố cáo.

(6).Xem: Điều 19; 20; 21; 23 Luật khiếu nại, tố cáo.

(7).Xem: Điều 54 Luật khiếu nại, tố cáo.

(8).Xem: Khoản 4 Điều 11 Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính.

(9).Xem: Khoản 4 Điều 31 Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính.

(10).Xem: Khoản 6 Điều 31 Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính.

(11).Xem: Khoản 2 Điều 31 Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính.